TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 298/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 10 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 383/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Ngọc D**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: Anh **Phạm Quốc P**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện H, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc D và anh Phạm Quốc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Ngọc D và anh Phạm Quốc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh P và chị D có 01 con chung tên Phạm Huỳnh Thảo N, sinh ngày 16/11/2009. Sau khi ly hôn, chị D được trực tiếp trông nom chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng cháu N cho đến khi tròn 18 tuổi. Ghi nhận chị D không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị D và anh P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị D tự nguyện chịu là 150.000 đồng. Do chị D đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng nên được khấu trừ theo biên lai số 0018961 ngày 11/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị D được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã (phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng